

Số: 61/2023/QĐST-HNGĐ

Cao Phong, ngày 29 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 77/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: chị **Bùi Thị L**, năm sinh: 1994

2. Bị đơn: anh **Bùi Đức V**, sinh năm 1993

Cùng Nơi cư trú: xóm Tây Sơn, xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ quan: **Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.**

Địa chỉ: thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị **Bùi Thị L** và anh **Bùi Đức V**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị **Bùi Thị L** và anh **Bùi Đức V** thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con:

Chị **L** và anh **V** có 02 con chung là **Bùi Khắc Gia Bảo**, sinh ngày 21/7/2013, giới tính: Nam và **Bùi Thanh Sang**, sinh ngày 18/9/2020, giới tính: Nam. Khi ly hôn chị

L trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Sang; anh V trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Bảo; hai bên không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung; hai bên cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom con chung; hai bên không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.4. Về công nợ chung, nghĩa vụ tài sản:

Anh Bùi Đức V và chị Bùi Thị L vay Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Cao Phong tổng số tiền 100.000.000Đ (*Một trăm triệu đồng chẵn*). Cụ thể: khoản vay theo Sổ lưu tờ rời theo dõi cho vay-thu nợ-dư nợ mã món vay 66000000720613875 ngày 17/5/2021 số tiền 80.000.000Đ, thời hạn cho vay là 60 tháng, lãi xuất 8,25%/năm, lãi xuất quá hạn là 10,725%/năm; khoản vay theo Sổ lưu tờ rời theo dõi cho vay-thu nợ-dư nợ mã món vay 66000000720614125 ngày 17/5/2021 số tiền 20.000.000Đ, thời hạn cho vay là 60 tháng, lãi xuất 9%/năm, lãi xuất quá hạn là 11,7%/năm.

Khi ly hôn anh V có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi cho Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Cao Phong theo Sổ lưu tờ rời theo dõi cho vay-thu nợ-dư nợ mã món vay 66000000720613875 ngày 17/5/2021 số tiền 80.000.000Đ (*Tám mươi triệu đồng*) và Sổ lưu tờ rời theo dõi cho vay-thu nợ-dư nợ mã món vay 66000000720614125 ngày 17/5/2021 số tiền 20.000.000Đ (*Hai mươi triệu đồng*).

2.5. Về án phí:

Chị L tự nguyện nộp toàn bộ 150.000Đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn và tự nguyện nộp 1.250.000Đ (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí DSST (án phí phân chia công nợ chung); chị L đã nộp 300.000Đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Phong theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001786 ngày 24/7/2023, được khấu trừ và phải nộp tiếp 1.100.000Đ (*Một triệu một trăm nghìn đồng*).

Anh V tự nguyện nộp 1.250.000Đ (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí DSST (án phí phân chia công nợ chung).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Cao Phong, T. Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Cao Phong, T. Hòa Bình;
- UBND xã Tây Phong, huyện Cao Phong, T. Hòa Bình
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.Đ.

Hoàng Thị Thùy Linh